

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1.1 (Học CS2)
NĂM HỌC 2024 - 2025 - GVCN: Lê Thị Huệ

STT	Họ và	Tên	Lớp cũ	Nữ (x)	Ngày tháng năm sinh	Tiếng Anh Phần mềm	Bán trú	Ghi chú
1	Nguyễn Tường	An			24/01/2018	x	x	
2	Hoàng Minh	Anh		x	05/07/2018	x	x	
3	Nguyễn Trần Minh	Anh			13/01/2018	x	x	
4	Nguyễn Thiên	Bảo			01/10/2018	x	x	
5	Nguyễn Hồng	Chuyên		x	18/07/2018	x	x	
6	Nguyễn Hoàng Xuân	Di			20/04/2018	x	x	
7	Nguyễn Minh	Đạt			30/04/2018	x	x	
8	Nguyễn Hoàng	Hải			01/12/2018	x	x	
9	Nguyễn Phú	Hào			03/10/2018	x	x	
10	Tổng Nhật	Huy			28/08/2018	x	x	
11	Lương Diệu	Huyền		x	06/10/2018	x	x	
12	Bùi Đăng	Khoa			13/03/2018	x	x	
13	Huỳnh Anh	Khoa			20/11/2018	x	x	
14	Đình Nguyễn Anh	Khôi			17/11/2018	x	x	
15	Lê Hồng Bảo	Khôi			08/06/2018	x	x	
16	Nguyễn Hoàng	Khôi			20/11/2018	x	x	
17	Trần Thiên	Khôi			06/08/2018	x	x	
18	Trần Võ Đăng	Khôi			27/02/2018	x	x	
19	Lê Phương	Linh		x	05/04/2018	x	x	
20	Phan Nhật	Minh			16/12/2018	x	x	
21	Vũ Hà	My		x	13/03/2018	x	x	
22	Huỳnh Khánh	Ngân		x	18/03/2018	x	x	
23	Lê Nguyễn Khánh	Ngân		x	23/08/2018	x	x	
24	Lê Nguyễn Thiện	Nhân			19/09/2018	x	x	
25	Chế An	Nhiên		x	11/09/2018	x	x	
26	Phạm Quỳnh	Như		x	30/11/2018	x	x	
27	Võ Đức Đình	Phong			27/06/2018	x	x	
28	Cao Đình	Phúc			06/08/2018	x	x	
29	Nguyễn Phạm Phương	Sinh			23/11/2018	x	x	
30	Nguyễn Chí	Thiện			01/01/2018	x	x	
31	Lê Hoàng	Thịnh			05/02/2018	x	x	
32	Nguyễn Ngọc	Tiến			09/11/2018	x	x	
33	Mai Nguyễn Ngọc	Trâm		x	31/07/2018	x	x	
34	Nguyễn Phạm Phương	Trinh		x	23/11/2018	x	x	
35	Nguyễn Thanh	Trúc		x	01/04/2018	x	x	
36	Võ Hoàng Thanh	Trúc		x	29/12/2018	x	x	

13

36

Tổng cộng danh sách lớp học có : 36 học sinh (Nữ :13; Nam: 23; BT: 36)

Ngày 22 tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Trần Huy Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1.2 (Học CS2)
NĂM HỌC 2024 - 2025 - GVCN: Huỳnh Thị Hồng Loan

STT	Họ và Tên	Lớp cũ	Nữ (x)	Ngày tháng năm sinh	Tiếng Anh Phần mềm	Bán trú	Ghi chú
1	Châu Thế Tâm	Anh		19/12/2018	x	x	
2	Nguyễn Đức	Anh		31/12/2018	x	x	
3	Võ Quỳnh	Anh	x	10/05/2018	x	x	
4	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	x	10/12/2018	x	x	
5	Phạm Bảo	Châu	x	18/06/2018	x	x	
6	Nguyễn Thành	Đạt		05/12/2018	x	x	
7	Trần Võ Quang	Đăng		30/04/2018	x	x	
8	Phạm Hoàng	Gia		11/11/2018	x	x	
9	Thị Minh	Hạo		25/09/2017	x	x	
10	Nguyễn Ngọc Ánh	Hồng	x	26/01/2018	x	x	
11	Hồ Sỹ	Hung		11/11/2018	x	x	
12	Trần Gia	Hung		11/01/2018	x	x	
13	Nguyễn Hoàng Minh	Khang		14/06/2018	x	x	
14	Nguyễn Quốc Minh	Khang		17/07/2018	x	x	
15	Trần Nguyễn Gia	Khang		23/10/2018	x	x	
16	Dương Nam	Khánh		09/08/2018	x	x	
17	Trịnh Duy	Khánh		13/05/2018	x	x	
18	Nguyễn Phan	Khiêm		04/02/2018	x	x	
19	Phạm Đăng	Khoa		13/01/2018	x	x	
20	Phạm Càn	Khôn		16/11/2018	x	x	
21	Traân Hoàng Nhất	Kim	x	30/03/2018	x	x	
22	Nghiêm Tú	Linh	x	30/01/2018	x	x	
23	Nguyễn Minh	Nhật		08/01/2018	x	x	
24	Huỳnh An	Nhiên	x	13/05/2018	x	x	
25	Nguyễn Bảo An	Nhiên	x	24/11/2018	x	x	
26	Nguyễn Triệu Lộc	Phát		16/09/2018	x	x	
27	Ngô Thiên	Phước		27/05/2018	x	x	
28	Hà Văn	Sơn		03/03/2018	x	x	
29	Trần Hồ Ngọc	Thảo	x	25/06/2018	x	x	
30	Võ Nguyễn Bảo	Trâm	x	13/10/2018	x	x	
31	Nguyễn Thị Kim	Uyên	x	28/11/2018	x	x	
32	Lê Nguyễn Xuân	Vy	x	13/02/2018	x	x	
33	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	x	11/02/2018	x	x	
34	Đào Ngọc Như	Ý	x	18/04/2018	x	x	
35	Đoàn Ngọc Như	Ý	x	11/01/2018	x	x	

1635

Tổng cộng danh sách lớp học có: 35 học sinh (Nữ :16; Nam: 19; BT: 35)

Ngày 22 tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Trần Huy Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1.3 (Học CS2)
NĂM HỌC 2024 - 2025 - GVCN: Phan Thị Thu Thủy

STT	Họ và Tên	Lớp cũ	Nữ (x)	Ngày tháng năm sinh	Tiếng Anh Phần mềm	Bán trú	Ghi chú
1	Nguyễn Mai Tuệ	An		27/11/2018	x	x	
2	Nguyễn Văn Đại	An		10/08/2018	x	x	
3	Lê Nguyễn Lam	Anh	x	15/06/2018	x	x	
4	Dương Thiên	Bảo		21/08/2018	x	x	
5	Thái	Bảo		17/01/2018	x	x	
6	Lê Khánh	Bình		06/11/2018	x	x	
7	Trần Nguyễn Thế	Dân		05/08/2018	x	x	
8	Trần Ngọc Phương	Dung	x	18/07/2018	x	x	
9	Trần Gia	Hân	x	22/06/2018	x	x	
10	Ngô Gia	Khang		05/10/2018	x	x	
11	Bùi Đăng	Khoa		26/12/2018	x	x	
12	Võ Duy	Khoa		20/03/2018	x	x	
13	Hồ Nguyễn Thiên	Kỳ		05/11/2018	x	x	
14	Nguyễn Quỳnh	Lam	x	18/11/2018	x	x	
15	Nguyễn Thắng	Lợi		20/06/2018	x	x	
16	Phan Minh	Luân		04/09/2018	x	x	
17	Trần Trí	Minh		04/04/2018	x	x	
18	Lê Thiên	Ngân	x	20/12/2018	x	x	
19	Phạm Tuệ	Nghi	x	30/03/2018	x	x	
20	Đặng Đại	Nghĩa		02/03/2018	x	x	
21	Lê Minh	Nghĩa		04/09/2018	x	x	
22	Mai Bảo	Ngọc	x	23/02/2018	x	x	
23	Nông Ngọc Bảo	Như	x	20/04/2018	x	x	
24	Hồ Văn Quốc	Phong		16/09/2018	x	x	
25	Võ Hồng	Phượng	1.6	20/06/2017	x		HN
26	Nguyễn Thị Hồng	Thắm		12/05/2018	x	x	
27	Lê Minh	Thư		04/09/2018	x	x	
28	Cao Minh Bảo	Thy		28/03/2018	x	x	
29	Võ Đức	Tiến		03/10/2018	x	x	
30	Nguyễn Lê Hà	Trang		26/04/2018	x	x	
31	Nguyễn Anh	Tuấn		06/02/2018	x	x	
32	Lê Ngọc	Tùng		25/08/2018	x	x	
33	Ngô Vĩnh	Tường		22/09/2018	x	x	
34	Lê Nguyễn Minh	Vy		21/02/2018	x	x	
35	Võ Hồng	Vy		26/10/2018	x	x	

16

34

Tổng cộng danh sách lớp học có: 35 học sinh (Nữ :16; Nam: 19; BT: 34)

Ngày 22 tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Trần Huy Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1.4 (Học CS2)
NĂM HỌC 2024 - 2025 - GVCN: Trần Thị Ngọc Huyền

STT	Họ và Tên	Lớp cũ	Nữ (x)	Ngày tháng năm sinh	Tiếng Anh GVBN	Bán trú	Ghi chú
1	Lã Hữu Hoàng	Anh		10/01/2018	x	x	
2	Lê Khả	Anh	x	05/01/2018	x	x	
3	Phạm Quỳnh	Anh	x	26/04/2018	x	x	
4	Lê Thiện	Ấn		23/10/2018	x	x	
5	Nguyễn Phúc Thiên	Bảo		07/05/2018	x	x	
6	Tô Thị Thanh	Bình	x	14/04/2018	x	x	
7	Phạm Quốc	Đạt		21/03/2018	x	x	
8	Võ Phan Ngọc	Hà	x	13/01/2018	x	x	
9	Bùi Nhật	Hạ	x	21/01/2018	x	x	
10	Dương Quang	Hiếu		31/05/2018	x	x	
11	Bùi Nhật Đăng	Khoa		16/12/2018	x	x	
12	Đoàn Anh	Khôi		05/02/2018	x	x	
13	Đặng Thiên	Kim	x	07/10/2018	x	x	
14	Phạm Huỳnh Bảo	Long		25/03/2018	x	x	
15	Trần Bảo	Long		14/12/2018	x	x	
16	Võ Bình	Minh		31/01/2018	x	x	
17	Võ Ngọc Tuệ	Minh	x	28/06/2018	x	x	
18	Lê Nguyễn Phương	Nghi	x	08/10/2018	x	x	
19	Nguyễn Huỳnh Kim	Ngọc	x	19/08/2018	x	x	
20	Trần An	Nhi	x	19/06/2018	x	x	
21	Đặng An	Nhiên	x	07/10/2018	x	x	
22	Phan Thành	Phú		17/09/2018	x	x	
23	Lê Hoàng Thiên	Phúc		18/02/2018	x	x	
24	Nguyễn Nhật Thiên	Tân		12/09/2018	x	x	
25	Nguyễn Ngọc Mai	Thảo	x	31/01/2018	x	x	
26	Lê Ngọc Uyên	Thư	x	19/09/2018	x	x	
27	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	1.6	25/12/2016		x	HN
28	Trần Vương Bảo	Trân	x	18/12/2018	x	x	
29	Trang Thái	Trí		05/04/2018	x	x	
30	Đặng Lê Minh	Tuấn		15/03/2018	x	x	
31	Nguyễn Ngọc Bích	Vân	x	11/06/2018	x	x	
32	Lê Châu Phong	Vũ		11/01/2018	x	x	
33	Trần Ngọc Minh	Vy	x	25/04/2018	x	x	

17

33

Tổng cộng danh sách lớp học có: 33 học sinh (Nữ :17; Nam: 16; BT: 33)

Ngày 22 tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Trần Huy Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1.5 (Học CS2)
NĂM HỌC 2024 - 2025 - GVCN: Kiều Ngọc Giang

STT	Họ và	Tên	Lớp cũ	Nữ (x)	Ngày tháng năm sinh	Tiếng Anh GVBN	Bán trú	Ghi chú
1	Hồ Nguyễn Thúy	An		x	08/04/2018	x		
2	Nguyễn Thúy	An		x	09/04/2018	x		
3	Chế Hoàng	Anh			26/01/2018	x	x	
4	Hồ Thị Ngọc	Anh		x	10/10/2018	x		
5	Nguyễn Phương	Anh		x	25/04/2018	x		
6	Phạm Lê Quỳnh	Anh		x	31/12/2018	x	x	
7	Nguyễn Vũ Minh	Ấn		x	17/07/2018	x		
8	Tô Thành	Đạt			10/12/2017	x	x	
9	Nguyễn Hải	Đăng			17/07/2017	x		
10	Lê Thị Khánh	Hà		x	07/05/2018	x	x	
11	Đỗ Nguyễn Gia	Hào			28/12/2018	x	x	
12	Hồ Huỳnh Ngọc	Hân		x	10/07/2018	x		
13	Nguyễn Quốc	Huy			20/06/2018	x		
14	Lê Anh	Kha			27/07/2018	x		
15	Huỳnh Thiện	Khang			09/04/2018	x		
16	Lê Hoàng Gia	Khánh			13/05/2018	x	x	
17	Trần Hoàng Đăng	Khoa			23/03/2018	x	x	
18	Mai Trúc	Lâm			14/05/2018	x	x	
19	Võ Nguyễn Hoàng	Lâm			31/12/2018	x	x	
20	Lê Nguyễn Thanh	Mỹ		x	03/10/2018	x		
21	Nguyễn Phan Bảo	Ngọc		x	17/11/2018	x	x	
22	Trương Lê Bảo	Ngọc		x	24/02/2018	x	x	
23	Nguyễn Đức	Nhân	1.6		14/11/2015	x		HN
24	Hồ Ngọc Tuyết	Như		x	20/04/2018	x		
25	Nguyễn Quỳnh	Như		x	14/08/2018	x	x	
26	Văn Tịnh	Như		x	08/02/2018	x	x	
27	Nguyễn Minh	Phát			27/12/2018	x		
28	Tô Thành	Phát			27/05/2016	x	x	
29	Lưu Hoàng	Phúc			25/10/2018	x		
30	Nhữ Nguyễn Tấn	Thành			21/06/2018	x		
31	Đinh Hoài Phúc	Trâm		x	12/11/2018	x	x	
32	Phạm Phương	Trình		x	31/07/2018	x	x	
33	Tăng Xuân	Trường			25/06/2018	x	x	
34	Vũ Cát Tường	Vy		x	27/10/2018	x		
35	Trần Ngọc Như	Ý		x	26/11/2018	x	x	

18

18

Tổng cộng danh sách lớp học có: 35 học sinh (Nữ :18; Nam: 15; BT: 18)

Ngày 22 tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Trần Huy Phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1.6 (Học CS2)
NĂM HỌC 2024 - 2025 - GVCN: Nguyễn Thị Kiều Trang

STT	Họ và Tên	Lớp cũ	Nữ (x)	Ngày tháng năm sinh	Tiếng Anh Phần mềm	Bán trú	Ghi chú
1	Hà Võ Nhật Anh			08/07/2018	x		
2	Huỳnh Gia Bảo			06/05/2018	x		
3	Võ Hiếu Bảo			28/08/2018	x		
4	Phan Quỳnh Phương Chi		x	22/02/2018	x		
5	Thái Doãn Hải Đăng			24/04/2018	x		
6	Nguyễn Minh Hải			11/07/2018	x		
7	Quách Phú Hào			13/11/2018	x		
8	Nguyễn Gia Hào			26/03/2018	x		
9	Trương Hoàng Khánh Huy			13/04/2018	x		
10	Mai Hoàng Minh Khang			30/12/2018	x		
11	Đồng Thị Mỹ Kim		x	09/07/2018	x		
12	Trần Tôn Nữ Quế Lâm		x	25/12/2018	x		
13	Nguyễn Trọng Lâm			30/11/2018	x		
14	Nguyễn Hà Linh		x	09/02/2018	x		
15	Võ Quân Long	1.5		25/03/2015	x		HN
16	Dương Hải Nam			03/07/2018	x		
17	Lê Nguyễn Song Nghi		x	07/01/2018	x		
18	Lê Phương Nghi		x	19/01/2018	x		
19	Nguyễn Ngọc Tuệ Nghi		x	29/01/2018	x		
20	Bùi Bảo Ngọc		x	01/11/2018	x		
21	Lê Nguyễn Bảo Ngọc		x	02/09/2018	x		
22	Trương Mai Bảo Nhi		x	23/03/2018	x		
23	Bùi Phương Quỳnh		x	29/12/2018	x		
24	Trần Ngọc Diễm Quỳnh		x	22/08/2018	x		
25	Bùi Xuân Sơn			19/08/2018	x		
26	Nguyễn Tâm Thảo		x	22/11/2018	x		
27	Lê Phước Thịnh			22/11/2018	x		
28	Nguyễn Hoàng Anh Thư		x	19/01/2018	x		
29	Đình Quang Tiên		x	14/06/2018	x		
30	Huỳnh Thanh Trọng Tình			10/09/2018	x		
31	Nguyễn Minh Toàn			11/10/2018	x		
32	Nguyễn Phạm Như Ý		x	08/04/2018	x		

16

0

Tổng cộng danh sách lớp học có: 32 học sinh (Nữ :16; Nam: 16; BT: 0)

Ngày 22 tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Trần Huy Phúc